

Tên tổ chức tín dụng nhà nước:.....

**PHỤ LỤC 01**  
**BIỂU SỐ DƯ NGUỒN VỐN HUY ĐỘNG VÀ LÃI SUẤT HUY ĐỘNG BẢNG ĐỒNG VIỆT NAM**  
Năm...

STT	Chỉ tiêu	Số dư (triệu đồng)	Lãi suất bình quân (%/năm)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tiền gửi</b>			
1	Tiền gửi không kỳ hạn			
2	Tiền gửi có kỳ hạn dưới 6 tháng			
3	Tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng			
4	Tiền gửi có kỳ hạn từ 12 tháng trở lên			
5	Tiền gửi vốn chuyên dùng			
6	Tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn			
7	Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn dưới 6 tháng			
8	Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng			
9	Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn từ 12 tháng trở lên			
10	Tiền gửi khác			
<b>II</b>	<b>Phát hành giấy tờ có giá (chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu) có thời hạn phát hành dưới 12 tháng</b>			
1	Chứng chỉ tiền gửi			
2	Kỳ phiếu			
3	Tín phiếu			
<b>III</b>	<b>Phát hành giấy tờ có giá có thời hạn phát hành từ 12 tháng trở lên</b>			
1	Chứng chỉ tiền gửi			
2	Kỳ phiếu			
3	Tín phiếu			
4	Trái phiếu			

Người lập biểu

Kiểm soát

....., ngày tháng năm

**Tổng giám đốc**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn lập biểu:**

- Đối tượng báo cáo: Các ngân hàng thương mại do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (trừ tổ chức tín dụng nhà nước được kiểm soát đặc biệt).
- Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Phương thức gửi, nhận báo cáo: TCTD nhà nước báo cáo bằng văn bản giấy theo hình thức gửi trực tiếp hoặc bản scan gửi vào địa chỉ thư điện tử [csst6@sbv.gov.vn](mailto:csst6@sbv.gov.vn).
- Thời gian gửi báo cáo: Trước ngày 15 tháng 01 hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu.
- Ghi họ tên và số điện thoại của người lập biểu để trả lời các vấn đề tại báo cáo.
- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ qua số điện thoại: 024.38246952.

Tên tổ chức tín dụng nhà nước : .....

**PHỤ LỤC 02**  
**BIỂU XÁC ĐỊNH SỐ DƯ TIỀN GỬI 2%**  
**TẠI NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**  
**Năm...**

STT	Nội dung	Số dư (triệu đồng)	Ghi chú
1	Số dư nguồn vốn huy động bằng đồng Việt Nam đến 31/12 năm trước		
1.1	Tiền gửi		
1.2	Phát hành giấy tờ có giá có thời hạn phát hành dưới 12 tháng		
1.3	Phát hành giấy tờ có giá có thời hạn phát hành từ 12 tháng trở lên		
2	Tỷ lệ tiền gửi 2%		
3	Số dư tiền gửi 2% tại Ngân hàng Chính sách xã hội trong năm kế tiếp ( $3 = 1 * 2\%$ )		
4	Số dư tiền gửi 2% tại Ngân hàng Chính sách xã hội đến 31/12 năm trước		

Người lập biểu

Kiểm soát

....., ngày tháng năm  
**Tổng giám đốc**  
 (Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn lập biểu:**

- Đối tượng báo cáo: Các ngân hàng thương mại do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (trừ tổ chức tín dụng nhà nước được kiểm soát đặc biệt).
- Đơn vị nhận báo cáo: Ngân hàng Chính sách xã hội.
- Thời gian gửi báo cáo: Trước ngày 15 tháng 01 hằng năm.
- Ghi họ tên và số điện thoại của người lập biểu để trả lời các vấn đề tại báo cáo.

**PHỤ LỤC 03**  
**MẪU BÁO CÁO VIỆC THỰC HIỆN VIỆC DUY TRÌ TIỀN GỬI 2%**

**NGÂN HÀNG  
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

Hà Nội, ngày tháng năm 20..

V/v báo cáo việc duy trì  
số dư tiền gửi 2% tại NHCSXH

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) xin báo cáo Ngân hàng Nhà nước (NHNN) kết quả việc duy trì số dư tiền gửi 2% của các TCTD Nhà nước tại NHCSXH năm 20... như sau:

Theo báo cáo của các tổ chức tín dụng (TCTD) nhà nước tại Phụ lục 02, số dư tiền gửi 2% tại NHCSXH năm 20... (năm hiện tại) là ..... tỷ đồng, chênh lệch số tiền gửi các TCTD nhà nước phải bổ sung (hoặc rút bớt) là .... tỷ đồng.

Mức phí huy động vốn do NHCSXH và các TCTD thỏa thuận áp dụng cho năm 20... là ...%/năm. Như vậy, lãi suất huy động tiền gửi 2% của TCTD nhà nước tại NHCSXH áp dụng cho năm 20... là ...%/năm.

Đến ngày ..., tình hình duy trì tiền gửi 2% của các TCTD nhà nước năm 20... như sau:

STT	Tên tổ chức tín dụng	Số dư tiền gửi 2% năm trước (triệu đồng)	Số dư tiền gửi 2% phải thực hiện năm nay (triệu đồng)	Số dư tiền gửi 2% đến ngày báo cáo (triệu đồng)
01				
02				
03				
04				

Ngân hàng Chính sách xã hội báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (Vụ CSTT, Cơ quan TTGSNH, Vụ TDCNKT);

- .....

- .....

- Lưu: VT,.....

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
**(Chữ ký, dấu)**

**Họ và tên**

**PHỤ LỤC 04**  
**MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ DUY TRÌ TIỀN GỬI 2%**  
**SAU BÁO CÁO KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA TCTD**

**NGÂN HÀNG**  
**CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

Hà Nội, ngày tháng năm 20..

V/v báo cáo kết quả việc duy trì  
 tiền gửi 2% sau báo cáo  
 kiểm toán BCTC của TCTD

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thực hiện khoản 2, Điều 8 của Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; Thông tư số .../2021/TT-NHNN ngày ... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) quy định việc các tổ chức tín dụng (TCTD) nhà nước duy trì số dư tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH), NHCSXH xin báo cáo NHNN kết quả việc duy trì số dư tiền gửi 2% của các TCTD Nhà nước tại NHCSXH năm 20... như sau:

Trên cơ sở báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính của các TCTD nhà nước, đến ngày..., kết quả duy trì tiền gửi 2% của các TCTD nhà nước năm 20... như sau:

STT	Tên tổ chức tín dụng	Số dư tiền gửi 2% trước báo cáo tài chính được kiểm toán (triệu đồng)	Số dư tiền gửi 2% sau khi điều chỉnh theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán (triệu đồng)
01			
02			
03			
04			

Ngân hàng Chính sách xã hội báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (Vụ CSTT, Cơ quan TTGSNH, Vụ TDCNKT);

- .....

- .....

- Lưu: VT,.....

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
**(Chữ ký, dấu)**

**Họ và tên**